

Số: 448/2023/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 14 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thu N, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: C7/68 ấp A, xã Bình C, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí M.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: D7/59 ấp B, xã Bình C, huyện Bình C, Tp. Hồ Chí M.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 06 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Thu N và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về con chung: Có một con chung tên là Nguyễn Ngọc Thanh H sinh ngày 10/04/2012, giới tính: Nữ. Bà Phạm Thị Thu N và ông Nguyễn Văn T thống nhất sau khi ly hôn giao trẻ Nguyễn Ngọc Thanh H cho bà Phạm Thị Thu N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị Thu N không yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, sau này các đương sự đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2/ Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Thu N và ông Nguyễn Văn T thống nhất có 05 tài sản chung sau:

+ Thửa đất số 1316, diện tích 166,5 m², tờ bản đồ số 18 địa chỉ: ấp Phước L, xã Phước L, huyện Cần G, Tỉnh Long A do Phạm Thị Thu N là đứng tên chủ sở hữu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CQ 909994, vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS 09160 do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Long A cấp ngày 05/4/2019. Giá trị tài sản theo biên bản định giá ngày 12/5/2023 là 2.045.000.000 đồng (*Hai tỷ không trăm bốn mươi lăm triệu đồng*).

+ Xe tải nhãn hiệu ISUZU số loại QKK77FE4 biển số 51D-58001 do ông Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu. Số khung: KLE1KR77FLV00319, Số máy: 4K9201, màu sơn: màu trắng, chỗ ngồi: 03 chỗ, trọng tải: 2450kg. Giá trị tài sản theo biên bản định giá ngày 12/5/2023 là 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

+ Xe tải nhãn hiệu THACO số loại HD650, biển số 51D- 44003 do ông Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu. Số khung RNHA999AKHC062886, số máy: D4DBHJ646870, màu sơn: xanh, số chỗ ngồi: 03 chỗ, trọng tải 6500Kg. Giá trị tài sản theo biên bản định giá ngày 12/5/2023 là 350.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*).

+ Xe tải nhãn hiệu THACO số loại HDSHO biển số 51C-76877 do ông Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu loại xe tải có mui, màu sơn: xanh, trọng tải 4990kg, số chỗ ngồi: 03 chỗ, số máy D4DBFJ607382 số khung 80 AKGC085355. Giá trị tài sản theo biên bản định giá ngày 12/5/2023 là 220.000.000 đồng (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*).

+ Xe tải nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR77HE4 biển số 50H-14122 do ông Nguyễn Văn T đứng chủ sở hữu số máy 4D9737, số khung KLE1KR77HKV105010, màu sắc: trắng, số chỗ ngồi: 03 chỗ, trọng tải 2455kg. Giá trị tài sản theo biên bản định giá ngày 12/5/2023 là 450.000.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi triệu đồng*).

* Bà Phạm Thị Thu N và ông Nguyễn Văn T thống nhất chia tài sản chung vợ chồng theo Biên bản định giá ngày 12/5/2023 đối với 05 tài sản chung vợ chồng là: 3.465.000.000 đồng : 2 = 1.732.500.000 đồng (*Một tỷ bảy trăm ba mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng*).

2.3/ Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự chung khác: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4/ Về án phí: Bà Phạm Thị Thu N tự nguyện chịu 31.987.500 đồng (*Ba mươi một triệu chín trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng*) nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 41.300.000 đồng (*Bốn mươi một triệu ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0042604 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M, bà N được hoàn lại số tiền 9.312.500 đồng (*Chín triệu ba trăm mười hai ngàn năm trăm đồng*)

Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 31.987.500 đồng (*Ba mươi một triệu chín trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình C;
- Chi cục THADS huyện Bình C;
- Ủy ban nhân dân xã Bình C, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí M;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Trang

